

WEEKLY WRAP

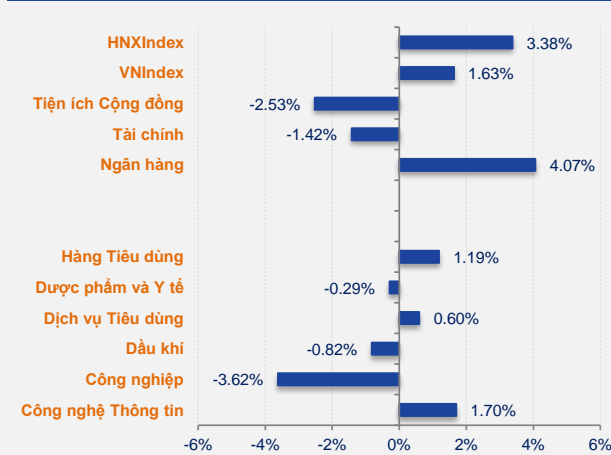
Tuần GD từ: 20/3/2017 - 24/3/2017

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	722.14	↑ 1.63%	91.37	↑ 3.38%
KLGD (trCP)	1,077.69	↑ 26.79%	278.71	↑ 12.47%
GTGD (tỷ VND)	21,213.91	↑ 11.88%	3,740.32	↑ 17.74%
Tổng cung (trCP)	1,785.51	↑ 22.48%	474.39	↑ 22.58%
Tổng cầu (trCP)	1,839.87	↑ 19.98%	468.31	↑ 12.00%

Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	65.11	↑ 0.11%	7.65	↑ 21.02%
KL bán (trCP)	48.87	↓ -61.96%	3.59	↓ -58.12%
GT mua (tỷ VND)	3,029.97	↓ -0.37%	111.10	↑ 19.26%
GT bán (tỷ VND)	1,914.15	↓ -32.02%	48.97	↓ -66.86%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường tuần này, đặc biệt là HNX-Index, đã bứt phá khỏi xu hướng đi ngang và giằng co trong biên độ hẹp. Chỉ số VN-Index đã thành công vượt qua ngưỡng 720 điểm. Tính trong cả tuần giao dịch, VN-Index tăng 11,6 điểm (+1,63%) lên 722,36 điểm; HNX-Index tăng 2,99 điểm (+3,38%) lên 91,37 điểm. Thanh khoản trong tuần này tăng nhẹ so với tuần trước với trung bình hơn 4.000 tỷ đồng mỗi phiên trên cả 2 sàn. Trên HOSE, giá trị giao dịch tăng 11,8% lên 21.213 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 26,7% lên 1.077 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch tăng 17,74% lên 3.740 tỷ đồng tương ứng với khối lượng tăng 12,47% lên 278 triệu cổ phiếu. FLC kết tuần tăng 500 đồng (+6,54%) lên 8.150 đồng, là cổ phiếu có khối lượng giao dịch lớn nhất tuần với 148 triệu cổ phiếu. Trong tuần, nhóm ngành ngân hàng là động lực chính giúp cả hai chỉ số tăng điểm. Ngoài ra, đối với VN-Index phải kể đến VNM với 4 phiên tăng điểm tích cực, cả tuần VNM tăng 7.700 đồng (+5,7%). Ngành ngân hàng đã tăng 4,64% giá trị vốn hóa trong tuần qua, với phần lớn các mã trong nhóm này đều tăng điểm ACB (+8,97%), SHB (+14%), STB (+10,68%), VCB (+2,7%), CTG (+3,6%), BID (+7,18%), MBB (+7,93%). Nông nghiệp cũng là ngành tăng khá mạnh trong tuần qua, điển hình là HNG (+14%), HKB (+33,33%). Ở chiều ngược lại, cổ phiếu cao su có diễn biến tiêu cực nhất với mức giảm 9,09% trong cả tuần với PHR (-12,97%), TRC (-10,06%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Cả hai chỉ số đã trải qua tuần giao dịch tích cực với việc bứt phá khỏi xu hướng đi ngang tích lũy trong một vài tuần gần đây, đặc biệt VN-Index đã vượt qua mốc kháng cự tâm lý quan trọng 720 điểm. Thanh khoản trong tuần được cải thiện cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn được duy trì tích cực. Chúng tôi cho rằng xu hướng thị trường trong tuần tới sẽ là tăng điểm, mặc dù sẽ có một vài phiên điều chỉnh nhẹ đầu tuần. Mục tiêu tiếp theo của VN-Index là vùng 730 điểm và hỗ trợ gần nhất tại 714 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng những phiên giảm điểm nhẹ để mua vào các cổ phiếu bluechips, cổ phiếu đang thu hút dòng tiền. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ và tích lũy thêm các cổ phiếu triển vọng 2017 tích cực tại các phiên điều chỉnh của thị trường.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 20/3/2017 - 24/3/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index có 4 phiên tăng điểm trong tuần, trong đó hai phiên cuối tuần tăng điểm tích cực đã giúp VN-Index vượt mốc 720 điểm, ghi nhận mốc cao nhất trong tuần tại 724,36 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 11,6 điểm (+1,63%) lên 722,14 điểm.

DTA là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 37,84% từ 1.850 đồng lên 2.550 đồng, tiếp theo là AGR với mức tăng 28,49% từ 3.370 đồng lên 4.330 đồng. Ở chiều ngược lại, HID là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 20,69% từ 7.250 đồng xuống 5.750 đồng.

HNX-Index:

Cũng với 4 phiên tăng điểm trong tuần, tuy nhiên diễn biến trên HNX-Index là tích cực hơn so với VN-Index. Với mức cao nhất tuần tại 91,38 điểm và mức thấp nhất tuần tại 88,30 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 2,99 điểm (+3,38%) lên 91,37 điểm.

SGH là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 44,57% từ 17.500 đồng lên 25.300 đồng, tiếp theo là SEB với mức tăng 33,57% từ 28.000 đồng lên 37.400 đồng. Ở chiều ngược lại, VFR là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 33,33% từ 18.600 đồng xuống 12.400 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 1.115 tỷ đồng. Xét theo khối lượng, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là EIB với 13,54 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 3,54 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SSI là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 3,54 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 62,13 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 4,07 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng, SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,27 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 1,07 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PGS là mã bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 363 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

15 ngày tháng 3, Việt Nam nhập siêu 982 triệu USD

Cán cân thương mại hàng hóa trong kỳ 1 tháng 3/2017 thâm hụt gần 982 triệu USD, đưa cán cân thương mại hàng hóa của cả nước từ đầu năm đến hết ngày 15 tháng 3/2017 thâm hụt gần 1,81 tỷ USD.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



Chỉ số VN-Index có tuần tăng điểm khá tốt sau 3 tuần giảm điểm nhẹ với thanh khoản được cải thiện. Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 714 điểm (MA5) và kháng cự tâm lý của chỉ số tại 730 điểm. Về Xu hướng trong dài hạn, VN-Index tiếp tục đi lên trong một thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 690 điểm (MA20). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, chỉ số VN-Index nhiều khả năng tiếp tục tăng điểm với mục tiêu tiếp theo của chỉ số tại 730 điểm và hỗ trợ gần nhất tại 714 điểm.

HNX-Index (Weekly chart):



Chỉ số HNX-Index tiếp tục tăng điểm tuần thứ 5 liên tiếp với mức tăng là khá ấn tượng, đồng thời thanh khoản cũng được cải thiện. Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 88,2 điểm (MA5) và kháng cự tiếp theo tại 91,4 điểm (đỉnh tháng 10/2014). Về xu hướng trong dài hạn, HNX-Index tiếp tục duy trì trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 83,7 điểm (MA20). Dự báo, trong tuần giao dịch kế tiếp, HNX-Index sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu tiếp theo của chỉ số tại 91,4 điểm và xa hơn là 91,9 điểm (đỉnh tháng 3/2014). Hỗ trợ của chỉ số tại 88,2 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ 10 phút, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,52 - 36,6 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), không thay đổi ở cả 2 chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 3 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.256 đồng, tăng 3 đồng so với ngày hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm nhẹ

Tại thời điểm 15 giờ 15 phút theo giờ Việt Nam, giá vàng giao ngay giảm 3,96 USD/ounce tương ứng 0,32% xuống 1.242,94 USD/ounce.

Giá dầu thế giới giảm nhẹ

Tại thời điểm 15 giờ 10 phút theo giờ Việt Nam, giá dầu thô nặng Brent giao ngay giảm 0,08 USD tương ứng 0,16% xuống 50,56 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giao ngay giảm 0,34 USD tương ứng 0,71% xuống 47,70 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 25/03, chỉ số Dow Jones hạ 0.02% xuống 20,656.58 điểm, chỉ số S&P 500 mất 0.11% còn 2,345.96 điểm và chỉ số Nasdaq Composite lùi 0.07% xuống 5,817.69 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	EIB	13,542,520	SSI	3,548,906
2	VNM	3,548,070	KDH	2,100,130
3	NVL	2,747,870	PVD	1,526,600
4	HPG	2,555,290	GTN	1,404,370
5	VIC	1,605,520	DXG	1,310,340

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	1,274,500	PGS	363,500
2	VGC	1,068,400	BVS	188,000
3	PVS	836,800	DCS	75,000
4	VKC	279,291	DHP	59,700
5	VCG	239,000	PVG	55,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.65	8.15	↑ 6.54%	148,208,420
ITA	3.98	4.20	↑ 5.53%	80,102,470
HQC	2.70	2.62	↓ -2.96%	67,079,230
HAG	9.10	9.90	↑ 8.79%	52,805,330
BID	16.70	17.90	↑ 7.19%	34,044,860

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	5.00	5.70	↑ 14.00%	39,750,353
ACB	23.40	25.50	↑ 9.0%	38,178,414
HKB	5.40	7.20	↑ 33.33%	17,663,833
VCG	16.40	16.20	↓ -1.22%	12,997,356
HUT	14.70	14.70	→ 0.00%	11,660,410

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DTA	1.85	2.55	0.7	↑ 37.84%
AGR	3.37	4.33	1.0	↑ 28.49%
QCG	4.34	5.26	0.9	↑ 21.20%
KAC	10.00	12.10	2.1	↑ 21.00%
APG	4.90	5.88	1.0	↑ 20.00%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SGH	17.50	25.30	7.8	↑ 44.57%
SEB	28.00	37.40	9.4	↑ 33.57%
HKB	5.40	7.20	1.8	↑ 33.33%
NDF	2.10	2.70	0.6	↑ 28.57%
VDL	27.00	34.30	7.3	↑ 27.04%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HID	7.25	5.75	-1.5	↓ -20.69%
LGC	27.11	22.45	-4.7	↓ -17.18%
HOT	27.50	23.05	-4.5	↓ -16.18%
SZL	40.50	34.90	-5.6	↓ -13.83%
PHR	30.45	26.50	-4.0	↓ -12.97%

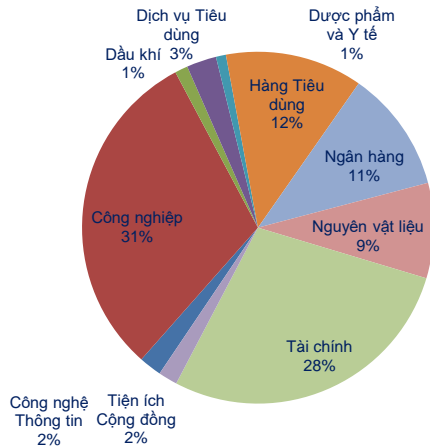
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VFR	18.60	12.40	-6.2	↓ -33.33%
BSC	18.90	15.40	-3.5	↓ -18.52%
C92	13.90	11.50	-2.4	↓ -17.27%
HLY	19.40	16.30	-3.1	↓ -15.98%
KSK	1.30	1.10	-0.2	↓ -15.38%

(*) Giá điều chỉnh

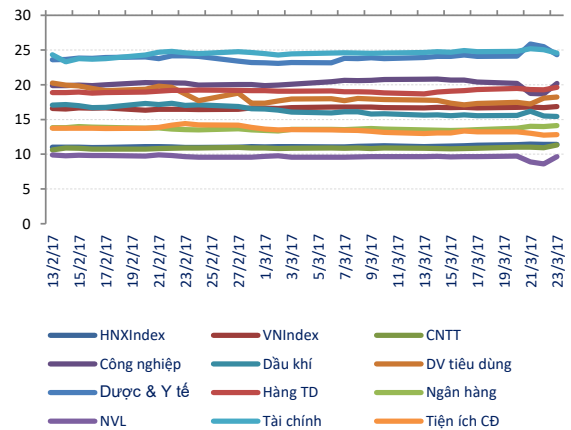


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	148,208,420	13.4%	1,736	4.7	0.6
ITA	80,102,470	0.5%	60	67.5	0.4
HQC	67,079,230	2.7%	262	10.0	0.3
HAG	52,805,330	-6.1%	-1,291	-	0.6
BID	34,044,860	14.7%	1,802	9.7	1.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	39,750,353	7.7%	921	5.6	0.4
ACB	38,178,414	9.9%	1,344	18.5	1.7
HKB	17,663,833	14.5%	1,590	4.3	0.6
VCG	12,997,356	6.4%	1,078	15.2	1.3
HUT	11,660,410	19.0%	2,653	5.5	1.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DTA	↑ 37.8%	0.2%	18	129.3	0.2
AGR	↑ 28.5%	-22.5%	-1,965	-	0.5
QCG	↑ 21.2%	1.7%	253	19.5	0.4
KAC	↑ 21.0%	1.3%	148	76.5	1.0
APG	↑ 20.0%	18.8%	1,895	2.9	0.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SGH	↑ 44.6%	7.7%	1,601	14.4	2.0
SEB	↑ 33.6%	21.1%	3,899	8.7	2.4
HKB	↑ 33.3%	14.5%	1,590	4.3	0.6
NDF	↑ 28.6%	-8.0%	-884	-	0.2
VDL	↑ 27.0%	12.3%	1,397	22.8	2.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	13,542,520	2.3%	251	48.9	1.1
VNM	3,548,070	43.2%	6,464	21.7	9.2
NVL	2,747,870	20.6%	3,238	20.6	4.3
HPG	2,555,290	38.5%	7,834	5.5	1.8
VIC	1,605,520	3.8%	591	71.9	4.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	1,274,500	8.1%	866	9.4	0.7
VGC	1,068,400	12.7%	1,727	8.7	1.2
PVS	836,800	8.4%	2,210	8.0	0.8
VKC	279,291	19.1%	2,654	5.3	1.0
VCG	239,000	6.4%	1,078	15.2	1.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	203,488	43.2%	6,464	21.7	9.2
VCB	137,615	14.5%	1,897	20.2	2.8
SAB	129,539	33.8%	6,983	28.9	11.4
VIC	112,103	3.8%	591	71.9	4.2
GAS	101,790	16.9%	3,704	14.4	2.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,140	9.9%	1,344	18.5	1.7
VCS	9,750	55.3%	12,009	13.0	6.5
PVS	7,951	8.4%	2,210	8.0	0.8
VCG	7,155	6.4%	1,078	15.2	1.3
SHB	6,379	7.7%	921	5.6	0.4

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
19/1/2017	24/3/2017	6/2/2017	3/2/2017	SGD	Đại hội Đồng Cổ đông
19/1/2017	24/3/2017	16/2/2017	15/2/2017	MHL	Đại hội Đồng Cổ đông
20/1/2017	24/3/2017	9/2/2017	8/2/2017	SFN	Đại hội Đồng Cổ đông
23/1/2017	24/3/2017	8/2/2017	7/2/2017	SMT	Đại hội Đồng Cổ đông
9/2/2017	24/3/2017	0/1/1900	21/2/2017	CCI	Đại hội Đồng Cổ đông
9/2/2017	24/3/2017	24/2/2017	23/2/2017	TBC	Đại hội Đồng Cổ đông
13/2/2017	24/3/2017	27/2/2017	24/2/2017	VSC	Đại hội Đồng Cổ đông
14/2/2017	24/3/2017	28/2/2017	27/2/2017	FMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/2/2017	24/3/2017	24/2/2017	23/2/2017	DNL	Đại hội Đồng Cổ đông
17/2/2017	24/3/2017	1/3/2017	28/2/2017	APC	Đại hội Đồng Cổ đông
22/2/2017	24/3/2017	6/3/2017	3/3/2017	QBS	Đại hội Đồng Cổ đông
22/2/2017	24/3/2017	7/3/2017	6/3/2017	VNE	Đại hội Đồng Cổ đông
1/3/2017	24/3/2017	8/3/2017	7/3/2017	RTH	Đại hội Đồng Cổ đông
1/3/2017	24/3/2017	10/3/2017	9/3/2017	PPG	Đại hội Cổ đông Bất thường
2/3/2017	24/3/2017	15/3/2017	14/3/2017	PJC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/3/2017	24/3/2017	15/3/2017	14/3/2017	HCB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	BAX	Niêm yết mới
7/3/2017	24/3/2017	15/3/2017	14/3/2017	MVY	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/3/2017	24/3/2017	14/3/2017	13/3/2017	APL	Đại hội Đồng Cổ đông
10/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	NDP	Sự kiện khác
10/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	BAX	Sự kiện khác
22/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	HGM	Sự kiện khác
24/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	TXM	Kết quả kinh doanh năm sơ bộ
23/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	E1VFN30	Niêm yết thêm
24/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	DHC	Họp Hội đồng Quản trị
24/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	PVA	Kết quả kinh doanh năm chính thức
24/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	NAS	Kết quả kinh doanh năm chính thức
24/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	HGW	Kết quả kinh doanh năm chính thức
11/1/2017	25/3/2017	23/1/2017	20/1/2017	CFC	Đại hội Đồng Cổ đông
21/3/2017	25/3/2017	24/3/2017	24/3/2017	HHC	Thay đổi về : Đại hội đồng cổ đông



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
